

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 32

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D19X1-DN	D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN
HAI		1->3	26/2/24			A2-20922-24		A2-20829-32	X-TH11-15
	Sáng	4->5				ODMD-TC(3)(P.Trúc)		KCNT(4)(C.Duy)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-20631-33				A2-3144-6	
				TOCTC(3)(Đ.Khoa)				BTDSKT(3)(N.Hòa)	
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	27/2/24			A2-20925-27	X-TH31-35	A2-31419-22	X-TH16-20
	Sáng	4->5				ODMD-TC(3)(P.Trúc)	ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	KTTC1_19(4)(Đ.Khoa)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-20628-hết	A2-20916-19			A2-3147-9	
				KCNBTCTNT(3)(T.Anh)	ĐT&TQTCT(4)(Đ.Vinh)			BTDSKT(3)(N.Hòa)	
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	28/2/24			A2-20928-hết		A2-20833-36	49-52
	Sáng	4->5				ODMD-TC(3)(P.Trúc)		KCNT(4)(C.Duy)	TTBCT(4)(Th.Quý)
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-20634-36	A2-20920-22				
				TOCTC(3)(Đ.Khoa)	ĐT&TQTCT(3)(Đ.Vinh)				
		10->12							
	Tối								
NH		1->3	29/2/24				X-TH36-40	A2-20837-40	A2-VT241-hết
	Sáng	4->5					ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	NM(4)(N.Hào)	TUD1.KTR(4)(H.Vũ)
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-2071-4	A2-20923-26		A2-2089-12	13-15	
				ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	ĐT&TQTCT(4)(Đ.Vinh)		ĐA.NM(4)(N.Hào)	GDTCT(3)(M.Đồng)	
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	01/3/24			A2-20927-30	A2-3128-11	A2-20623-26	53-56
	Sáng	4->5				ĐT&TQTCT(4)(Đ.Vinh)	LSDCSVN(4)(S.Tùng)	KTTC1_19(4)(Đ.Khoa)	TTBCT(4)(Th.Quý)
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
		Tối							
BẢY		1->3	02/3/24				A2-31212-15		
	Sáng	4->5					LSDCSVN(4)(S.Tùng)		
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
		Tối							
CN		1->3	03/3/24						
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
		Tối							

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
 (email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 32

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D21QX1-DN	D22X1-DN	D22K1-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI		1->3	26/2/24		A2-206 10-12	X-TH 31-35			
	Sáng			KCBTCT(3)(T.Anh)	ĐAKtr2(5)(Nhóm GVKTR)				
		4->5							
		6->7				A2-207 16-18			
	Chiều					KTTTCCT(3)(M.Sang)			
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	27/2/24	A2-312 13-15	A2-206 1-3	X-TH 51-55	A2-207 19-22		
	Sáng			AVCN(3)(Th.Nhung)	CHKC2(3)(C.Bàn)	ĐACTKT.19(5)(H.Vũ)	KTTTCCT(4)(M.Sang)		
		4->5							
		6->7				A2-207 28-30			
	Chiều					KCCTR(3)(Q.Hòa)			
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	28/2/24		A2-206 13-15	X-TH 36-40	A2-312 16-18		
	Sáng			KCBTCT(3)(T.Anh)	ĐAKtr2(5)(Nhóm GVKTR)	AV2(3)(Th.Nhung)			
		4->5							
		6->7				A2-207 23-25			
	Chiều			A2-VT2 13-16		KTTTCCT(3)(M.Sang)			
		8->9		THUD2_N2(4)(C.Duy)					
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	29/2/24	A2-312 16-18		21-24	A2-207 26-29		
	Sáng			AVCN(3)(Th.Nhung)	GDTC4(4)(M.Đồng)		KTTTCCT(4)(M.Sang)		
		4->5							
		6->7			A2-206 1-4		13-15		
	Chiều				CTN(4)(T.Hùng)		GDTC4(3)(M.Đồng)		
		8->9							
		10->12					A2-206 1-3		
	Tối						CTN(3)(T.Hùng)		
SÁU		1->3	01/3/24		A2-VT2 17-20	X-TH 56-hết	A2-207 31-33		
	Sáng				THUD2_N1(4)(C.Duy)	ĐACTKT.19(5)(H.Vũ)	KCCTR(3)(Q.Hòa)		
		4->5							
		6->7			A2-206 5-8	13-15	A2-209 8-11		
	Chiều				CTN(4)(T.Hùng)	GDTC4(3)(M.Đồng)	TTHCM(4)(S.Tùng)		
		8->9							
		10->12					A2-206 4-7		
	Tối						CTN(4)(T.Hùng)		
BẢY		1->3	02/3/24					A2-206 8-11	A2-209 1-3
	Sáng							CTN(4)(T.Hùng)	CĐTN_P1(3)(K.Cường)
		4->5							
		6->7			A2-206 9-12		A2-207 12-15	A2-206 1-4	A2-209 4-6
	Chiều				CTN(4)(T.Hùng)		TTHCM(4)(S.Tùng)	ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	CĐTN_P1(3)(K.Cường)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	03/3/24					A2-206 12-15	A2-209 7-9
	Sáng							CTN(4)(T.Hùng)	CĐTN_P1(3)(K.Cường)
		4->5							
		6->7						A2-206 5-8	A2-209 10-11
	Chiều							ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	CĐTN_P1(2)(K.Cường)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
Số				9	45	16	14	19	12

GI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phân hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 32

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D23X2-DN	D23CD2-DN	D23K2-DN
HAI		1->3	26/2/24	A2-207 10-12 SBVL1(3)(C.Bàn)	X-TH 31-35 ĐA.CS3(5)(H.Sang)				
	Sáng	4->5							
		6->7			Vẽ-MT 41-45	A2-208 13-15			
	Chiều	8->9			MTHUAT3(5)(H.Sang)	CHCTR(3)(C.Bàn)			
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	27/2/24	A2-208 1-4 PLDC(4)(N.Tài)	A2-208 1-4 PLDC(4)(N.Tài)				
	Sáng	4->5							
		6->7				A2-VT2 9-12			
	Chiều	8->9				THTHVP(4)(T.Hậu)			
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	28/2/24	A2-207 13-15 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-312 16-18 AV2(3)(Th.Nhung)				
	Sáng	4->5							
		6->7				A2-208 16-18			
	Chiều	8->9				CHCTR(3)(C.Bàn)			
		10->12							
	Tối								
NAM		1->3	29/2/24	A2-206 13-16 GTICH2(4)(A.Việt)	X-TH 36-40 ĐA.CS3(5)(H.Sang)				
	Sáng	4->5							
		6->7			Vẽ-MT 46-50	A2-VT2 13-16			
	Chiều	8->9			MTHUAT3(5)(H.Sang)	THTHVP(4)(T.Hậu)			
		10->12							
							A2-206 1-3 CTN(3)(T.Hùng)		
	Tối								
SÁU		1->3	01/3/24	A2-208 5-8 PLDC(4)(N.Tài)	A2-208 5-8 PLDC(4)(N.Tài)	A2-314 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)			
	Sáng	4->5							
		6->7				A2-314 7-9			
	Chiều	8->9				ĐIAKT(3)(T.Lực)			
		10->12							
							A2-206 4-7 CTN(4)(T.Hùng)		
	Tối								
BẢY		1->3	02/3/24		16-18 GDTC2(3)(M.Đồng)		A2-206 8-11 CTN(4)(T.Hùng)		A2-314 1-5 ĐA.CS1(5)(K.Trang)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9			10-12 GDTC2(3)(M.Đồng)	10-12 GDTC2(3)(M.Đồng)	A2-207 13-16 CHKC1(4)(C.Bàn)	A2-207 13-16 CHKC1(4)(C.Bàn)	Vẽ-MT 53-56 MTHUAT2(4)(H.Sang)
		10->12							
									A2-314 1-4 NMKTRDT(4)(K.Trang)
	Tối								
CN		1->3	03/3/24				A2-206 12-15 CTN(4)(T.Hùng)		A2-314 6-10 ĐA.CS1(5)(K.Trang)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9					A2-207 9-12 GTICH1(4)(A.Việt)	A2-207 9-12 GTICH1(4)(A.Việt)	Vẽ-MT 57-hết MTHUAT2(4)(H.Sang)
		10->12							
									A2-314 5-8 NMKTRDT(4)(K.Trang)
	Tối								

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)